

Phụ lục.
PHẠM VI VÙNG BẢO HỘ VỆ SINH KHU VỰC LẤY NƯỚC SINH HOẠT CỦA CÔNG TRÌNH KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT THEO GIẤY PHÉP SỐ 77/GP-UBND NGÀY 17/10/2024 CỦA UBND TỈNH
(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2025 của UBND tỉnh)

Số hiệu	Tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰		Lưu lượng khai thác (m ³ /ngày đêm)	Tên công trình tiếp giáp với giếng khai thác	Khoảng cách từ miệng giếng đến công trình tiếp giáp		Hiện trạng công trình ghi nhận từ kết quả kiểm tra thực địa	Đối chiếu với quy định tại Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 15/6/2024
	Y	X			Khoảng cách (m)	Hướng đo khoảng cách tính từ miệng giếng		
GK1	492500	1445561	110	Hàng rào xây bằng tường gạch	10	Phía Đông	Các công trình không có nguy cơ gây ô nhiễm, đảm bảo chất lượng nguồn nước.	Đúng quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 34
				Hàng rào xây bằng tường gạch	15	Phía Tây		
				Nhà quản lý vận hành trạm cấp nước	03	Phía Nam		
				Hàng rào xây bằng tường gạch	05	Phía Bắc		
GK2	492655	1445582	100	Hàng rào xây bằng tường gạch	05	Phía Đông	Các công trình không có nguy cơ gây ô nhiễm, đảm bảo chất lượng nguồn nước.	Đúng quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 34
				Nhà bảo vệ UBND xã Cư Klông	05	Phía Tây		
				Tòa nhà Xã đội UBND xã Cư Klông	05	Phía Nam		
				Hàng rào xây bằng tường gạch	05	Phía Bắc		